TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số: 73/2018/DS-ST Ngày: 28-02-2018 V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

2. Ông **Châu Vũ Bình**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Vĩnh Lộc -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 407/2017/TLST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV (VP Bank);**

Địa chỉ trụ sở: số 89 L, phường H, quận Đ, Thành phố HN.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Hiền T** – Chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ Pháp lý kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng Kiểm soát gian lận, Phòng Thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm Thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 22-6-2017.

Ông Lê Hiền T ủy quyền lại cho: Anh **Ngô Hoàng N,** sinh năm 1991; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 01-9-2017. (*có mặt*)

Địa chỉ: Số 113A, khu phố 5, phường M, thành phố MT, tỉnh TG

2. Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thanh T,** sinh năm 1974; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Q, xã P, huyện CG, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01-9-2017 và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền anh Ngô Hoàng N trình bày:

Ngày 26-7-2014, bà Nguyễn Thị Thanh T có ký hợp đồng tín dụng số: 20140805-114012-0001 với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV, số tiền vay 17.850.000 đồng, lãi suất 5.0 %/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng, bên vay có trách nhiệm thanh toán số tiền (gồm cả gốc và lãi) là 31.039.000 đồng. Phương thức thanh toán: Trả chậm liên tiếp trong 24 tháng, 23 tháng đầu, mỗi tháng trả số tiền 1.294.000 đồng, tháng cuối cùng bên vay trả số tiền 1.277.000 đồng. Thanh toán vào ngày 13 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 13-9-2014. Sau khi nhận đủ tiền vay, bà T thanh toán cho Ngân hàng được 15 lần với tổng số tiền đã trả là 19.500.000 đồng. Kể từ ngày 29-02-2016 đến nay, bà T không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho Ngân hàng. Nay nguyên đơn yêu cầu bà T phải trả tổng số tiền 11.539.000đồng (trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 9.186.217 đồng, nợ lãi 2.352.783 đồng). Thanh toán một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà Thủy không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Ngô Hoàng N là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Phía bà Nguyễn Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Xét quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV và bà Nguyễn Thị Thanh T thuộc tranh chấp " Hợp đồng tín dụng", bà T và nguyên đơn thỏa thuận cho vay với mục đích tiêu dùng; bà T cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Bị đơn, bà Nguyễn Thị Thanh T không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà T.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng được lập giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và bà Nguyễn Thị Thanh

T là hợp pháp, không có dấu hiệu bị đe dọa hay ép buộc. Thực tế hợp đồng này đã được thực hiện, bà T đã nhận tiền từ phía nguyên đơn và đã thực hiện việc trả nợ cho nguyên đơn được 15 lần với số tiền 19.500.000 đồng. Sau đó, bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn mà không có lý do, nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bà T trả nợ nhưng bị đơn không trả, trong quá trình Tòa án giải quyết bà T vắng mặt không có lý do là từ bỏ quyền chứng minh của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho thấy bà T không có thiện chí trả nợ cho nguyên đơn. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Việt Nam TV yêu cầu bà T phải trả tổng số tiền 11.539.000đồng (trong đó số tiền nợ gốc còn lại là 9.186.217 đồng, nợ lãi 2.352.783 đồng). Thanh toán một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ, đảm bảo quyền lợi cho phía nguyên đơn.

Từ nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả nợ cho nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (VPBank).

Buộc bà Nguyễn Thị Thanh T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (VPBank) số tiền 11.539.000 (mười một triệu năm trăm ba mươi chín ngàn) đồng. Thanh toán một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Thanh T chậm thực hiện việc trả nợ thì phải tiếp tục chịu tiền lãi do chậm thanh toán phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 20140805-114012-0001 ngày 26-7-2014 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV và bà Nguyễn Thị Thanh T cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 576.950 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền 288.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 35847 ngày 11-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.